

Bản án số: 01/2020/HS-ST
Ngày 17-01-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀ QUẢNG, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Hồng Vân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Chí Cốt

Ông Lê Đại Tiến

- Thư ký phiên tòa: Ông Đàm Nhật Hoàng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Minh Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 17-01-2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 25/2019/TLST-HS ngày 02-12-2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2020/QĐXXST-HS ngày 06-01-2020 đối với bị cáo:

Mạ Văn T, sinh ngày 20 tháng 10 năm 1989, tại xã Q, huyện H, tỉnh Cao Bằng; nơi cư trú: xóm B, xã Q, huyện H, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: 5/12 phổ thông; dân tộc: H'Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mạ Văn T3 (sinh năm 1968) và bà Sùng Thị D (sinh năm 1966); có vợ Dương Thị D (đã chết) và con: 02 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: tốt; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 26-9-2019 cho đến nay, bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- Người đại diện hợp pháp của người bị hại ông Dương Văn Văn T2, sinh năm 1986;

Địa chỉ: xóm L, xã L, huyện T, tỉnh Cao Bằng, vắng mặt.

- Người có quyền lợi liên quan đến vụ án:

1. Cháu Mạ Tuệ N, sinh ngày 24-5-2013, vắng mặt;

2. Cháu Mạ Hồng D, sinh ngày 22-11-2015, vắng mặt;

Cùng địa chỉ: xóm B, xã Q, huyện H, tỉnh Cao Bằng.

3. Ông Trần Hưng Đ, sinh năm 1983;

Địa chỉ: xóm B, xã Đ, huyện H2, tỉnh Cao Bằng, có mặt.

- Người giám hộ của người có quyền lợi liên quan Mạ Tệ Nhi, Mạ Hồng Duyên: Ông Mạ Văn T3, sinh năm 1968;

Địa chỉ: xóm B, xã Q, huyện H, tỉnh Cao Bằng, có mặt.

- Người làm chứng:

1. Ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1990;
Địa chỉ: xóm K, xã Y, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.
 2. Anh Nguyễn Tiến L, sinh năm 1997;
Địa chỉ: xóm Y, xã Y, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.
 3. Ông Hà Nông T4, sinh năm 1975;
Địa chỉ: xóm B, xã D, huyện H2, tỉnh Cao Bằng.
- Những người làm chứng đều có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 26-6-2019, Mạ Văn T trú tại xóm B, xã Q, huyện H, tỉnh Cao Bằng điều khiển xe mô tô BKS 11F6-1745 chở vợ là Dương Thị D trên đường đi làm từ huyện L về nhà. Khoảng hơn 17 giờ cùng ngày, T điều khiển xe đến Km7+850m đường Hồ Chí Minh địa phận xóm T, thị trấn X, huyện H, tỉnh Cao Bằng, T quan sát thấy ở phía trước có hai chiếc xe ô tô tải đang đi cùng chiều, xe ô tô liền kề phía trước xe mô tô của T do Nguyễn Văn S (trú tại: xã Y, huyện P, tỉnh Thái Nguyên) điều khiển, T bấm còi phát tín hiệu xin vượt. Lúc này, chiếc xe ô tô do Nguyễn Văn S điều khiển chưa có tín hiệu cho vượt do phía trước có chiếc xe báo chuyển hướng rẽ phải (xe BKS 14C-07196 do Trần Hưng Đ trú tại xóm B, xã Đ, huyện H2, tỉnh Cao Bằng điều khiển). T thấy không đảm bảo an toàn nhưng vẫn điều khiển xe mô tô đi sang phần đường bên trái để vượt. Ngay sau khi vượt qua xe ô tô của S khoảng 20m thì T tiếp tục vượt lên xe ô tô BKS 14C- 07169 do Đ điều khiển. T không bấm còi báo hiệu, không giảm tốc độ mà tiếp tục tăng tốc đi sát vào mép đường trái để vượt xe ô tô. Quá trình đang vượt xe ô tô, khi T lái xe đi sát mép đường trái, xe mô tô T đang ở vị trí ngang với thân xe ô tô BKS 14C- 07169 thì vợ của T là Dương Thị D có va chạm với 01 thùng xe (loại thùng xe nối với đầu máy kéo nông nghiệp) để ở mép trái đường khiến D bị ngã xuống mặt đường ngay trước bánh xe đằng sau bên trái của xe ô tô BKS 14C- 07169 do Đ đang điều khiển. Vì không quan sát được việc có người bị ngã ngay trước bánh xe đằng sau bên trái nên Đ đã điều khiển xe ô tô BKS 14C- 07169 kẹp qua đầu Dương Thị D làm D chết tại chỗ. Đồng thời lúc này xe mô tô do T điều khiển chao đảo, T dùng chân giẫm phanh từ từ và ngoảnh mặt về phía sau để quan sát thì thấy vợ T nằm trên mặt đường, liền sau đó T bẻ lái và ngã nghiêng cả xe sang trái, trôi tiếp một đoạn thì xe mô tô dừng lại hẳn. Còn xe ô tô BKS 14C- 07169 do Đ điều khiển sau khi kẹp qua đầu D thì đi chậm sang bên phải đường cách vị trí D nằm trên mặt đường khoảng 10 mét thì dừng lại hẳn. Sau đó, Đ và T có quay lại vị trí D nằm trên mặt đường để xem xét sự việc thì phát hiện D đã chết tại chỗ. Sau khi T phát hiện vợ mình (D) đã chết, T đi bộ lên ngã 4 Đôn Chương, thị trấn X, huyện H, tỉnh Cao Bằng thuê xe ôm để đi về nhà, về đến nhà do hoang mang lo sợ nên T đã uống 01 cốc rượu

(khoảng nửa chai 500ml), sau đó T báo sự việc với người thân trong gia đình rồi cùng nhau quay xuống vị trí xảy ra tai nạn giao thông.

Ngay sau khi vụ tai nạn xảy ra, các cơ quan chức năng đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, khám nghiệm các phương tiện có liên quan, ghi lời khai người làm chứng, cụ thể như sau:

Hiện trường đã bị xáo trộn do các phương tiện lưu thông đi lại. Đoạn đường xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, khô ráo, mặt đường được rải nhựa áp phan bê tông, giữa tim đường có vạch kẻ đường màu vàng đứt đoạn, mặt đường rộng 6,30m, xác định được các dấu vết như sau:

Vết 1 là vết cày xước đứt đoạn trên mặt đường có chiều hướng thành phố Cao Bằng - P, kích thước dài 1,21m, rộng 2,5cm, từ đầu vết 1 đến mép đường trái là 50cm, đuôi vết 1 đến mép đường trái là 03cm.

Vết 2 là thùng xe (loại thùng xe được nối với đầu máy kéo nông nghiệp) nằm sát ngoài mép đường trái, thùng xe có kích thước dài 1,53m, rộng 1,25m, cao 40cm, từ mặt đất lên đến mép trên thùng xe là 90cm, thùng xe có 01 thanh sắt (dùng để nối với đầu máy kéo nông nghiệp) kích thước dài 1,87m, từ đầu vết 1 đến điểm nối ở thanh sắt thùng xe là 1,62m. Từ điểm nối ở thanh sắt thùng xe là 1,62m. Từ điểm nối ở thanh sắt thùng xe vào đến mép đường trái là 90cm, từ điểm dừng má lốp bánh xe bên trái thùng xe vào đến mép đường trái là 10cm.

Vết 3 là vết trượt sạch bụi chiều hướng thành phố C - P, kích thước dài 2,17m, rộng nhất từ 1,5cm, từ đầu vết 3 đến mép đường trái là 1,33m, đuôi vết 3 đến mép đường trái là 1,55m, từ đuôi vết 1 đến đầu vết 3 là 1,43m.

Vết 4 là tử thi Dương Thị D nằm ngửa trên mặt đường, chân phải duỗi thẳng, chân trái hơi co, đầu bị bẹp nát, biến dạng hoàn toàn, từ đuôi vết 3 đến đỉnh đầu tử thi là 1,23m, từ đầu tử thi đến mép trái đường là 2,11m, từ gót chân phải của tử thi đến mép trái đường là 65cm, từ đầu tử thi hướng về Pác Bó có nhiều vật dụng túi nhựa nằm rải rác trên mặt đường trên diện 5,20m x 50cm, từ tâm các túi nhựa đến mép trái là 2,58m.

Vết 5 là tổ chức não, kích thước (34 x 20) cm, tâm vết 5 đến đỉnh đầu tử thi là 1,75m, tâm vết 5 đến mép đường trái là 53cm.

Vết 6 là vết trượt xước trên mặt đường có kích thước (1,2 x 33) cm, từ đầu vết 6 đến mép đường trái là 1,76m, đuôi vết 6 đến mép đường trái là 1,78m, từ tâm vết 5 đến đầu vết 6 là 2,05m.

Vết 7 là vết trượt xước trên mặt đường chiều hướng thành phố C - P, kích thước (13 x 3) cm, từ đầu vết 7 đến mép đường trái 75cm, từ đuôi vết 7 đến mép đường trái là 78cm, từ đầu vết 6 đến đầu vết 7 là 2,61m.

Vết 8 là xe mô tô biển kiểm soát 11F6-1745 xe đổ nghiêng bên trái, đầu xe hướng về Pác Bó, từ đuôi vết 7 đến trục sau bánh xe mô tô là 6m, từ trục sau bánh xe mô tô đến mép đường trái là 29cm, trục trước xe mô tô đến mép đường trái là 38cm.

Vết 9 là xe ô tô chở hàng biển kiểm soát 14C-07169, đầu xe hướng về Pác Bó, từ điểm dừng mép ngoài má lốp bánh xe đằng sau bên phải xe ô tô đến mép đường phải 26cm, điểm dừng mép ngoài má lốp bánh xe đằng trước bên phải xe ô tô nằm ngay trên mép đường phải. Từ điểm dừng mép ngoài má lốp bánh xe đằng sau bên trái xe ô tô đến mép đường trái là 3,58m. Từ điểm dừng mép ngoài má lốp bánh xe đằng trước bên trái xe ô tô đến mép đường trái là 4,10m. Từ trục trước bánh xe mô tô đến tâm trục sau bánh xe ô tô bên trái là 7,18m, từ trục trước bánh xe đến tâm trục trước bánh xe ô tô đằng trước bên trái là 13,9m.

Mốc: Lẫy cột điện ký hiệu DC/21A ở ngoài mép đường trái làm mốc để đo đến các vị trí: từ cột mốc đến đầu vết 1 là 7,97m; từ cột mốc đến trục sau bánh xe mô tô là 13m; từ cột mốc đến tâm trục bánh xe đằng sau bên trái xe ô tô là 21,33m.

Khám nghiệm tử thi xác định: Đầu, mặt bẹp nát biến dạng, vùng mặt phía trước vùng đầu mặt có đám dập nát nham nhở, miệng đám dập nát lộ hở cơ xương và tổ chức não, kích thước (24 x 14) cm. Vùng cánh tay, cẳng tay trái có vết thương nham nhở, lóc lột da cơ, kích thước (27 x 10) cm, miệng vết thương lộ hở cân, cơ, xương. Vùng lưng bên trái có đám bầm tím, sây sát da, kích thước (30 x 25) cm. Sờ nắn vùng ngực vai thấy dấu hiệu gãy nát xương khớp vai trái, gãy sập hệ thống xương lồng ngực bên trái. Vùng hông trái có đám sây sát da, kích thước (17 x 13) cm. Vùng mặt trước đầu gối trái có đám sây sát da kích thước (10 x 8) cm.

Kết luận giám định pháp y về tử thi số 035/19/TT, ngày 01-7-2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Cao Bằng kết luận nguyên nhân Dương Thị D chết do bẹp nát sọ não.

Khám nghiệm phương tiện xe ô tô biển kiểm soát 14C-07169: Tại má lốp ngoài bánh xe và mặt dưới lốp cao su bánh xe ngoài đằng sau bên trái xe ô tô có vết máu màu nâu đỏ đã khô trên diện (21 x 11) cm, từ tâm vết máu đến trục sau bánh xe ô tô là 50cm, từ tâm vết máu đến số 9 trong dãy số CC119 ở má lốp ngoài bánh xe đằng sau bên trái là 22cm.

Khám nghiệm phương tiện xe mô tô biển kiểm soát 11F6-1745 nhãn hiệu Honda Wave: Mặt trước ốp nhựa trên cụm đèn pha có vết trượt xước, kích thước (6,5 x 5) cm. Mặt ngoài tay nắm lái bên trái có vết trượt xước, dính đất, kích thước (2 x 1,5) cm. Cần gạt số đằng trước bị cong gập về sau. Mặt trong cần gạt số đằng trước có vết trượt xước dính mặt đá màu trắng kích thước (1 x 0,2) cm. Chân dầm đằng trước bên trái bị cong từ phía trước về phía sau, từ dưới lên trên. Mặt trước phần cao su chân dầm đằng trước bên trái có vết mài xước, sạch bụi, kích thước (3 x 1)cm. Mặt dưới điểm cong chân dầm phanh có vết trượt xước, dính mặt đá màu trắng kích thước (5,3 x 02) cm. Từ điểm trên chân dầm phanh đến đầu vết là 14cm.

Kết quả điều tra Trần Hưng Đ điều khiển xe ô tô BKS 14C-07169 kẹp làm chết Dương Thị D là sự kiện bất ngờ, khi chuyển hướng Đ đã báo tín hiệu cho xe liền kề phía sau (xe ô tô do Nguyễn Văn S điều khiển) không thể biết

việc T điều khiển xe mô tô vượt từ phía sau có người ngã ra đường bị bánh xe kẹp; Nguyễn Văn S là người điều khiển xe ô tô đi phía sau xe của Đ xác định Đ đã báo hiệu chuyển hướng, chiếc xe mô tô đã vượt cả hai xe ô tô cùng chiều dẫn đến tai nạn.

Về chiếc thùng sắt bên đường va chạm với T xác định là thùng chở hàng của đầu máy kéo nông nghiệp của gia đình Lâm Thị H trú tại xóm T, thị trấn X, huyện H vị trí thùng nằm ngoài mép đường trái, không vi phạm luật giao thông đường bộ.

Về xe ô tô BKS 14C-07169 vào ngày 07-10-2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã trả lại cho Trần Hưng Đ là chủ sở hữu của xe.

Tại bản Cáo trạng số: 25/CT-VKSHQ, ngày 28-11-2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Quảng truy tố bị cáo Mạ Văn T về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Quảng giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Mạ Văn T về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

Điểm a khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Về trách nhiệm hình sự: Xử phạt bị cáo Mạ Văn T mức án tù từ 24 - 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48- 60 tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận việc bồi thường của bị cáo và gia đình bị hại, người có quyền lợi không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên không xem xét.

Về vật chứng: áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự

Trả lại cho Mạ Văn T chiếc xe mô tô biển kiểm soát 11F6-1745; tịch thu tiêu hủy 01 chiếc mũ bảo hiểm đã bị vỡ, màu xanh.

Về án phí buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo T đều thành khẩn khai báo, thừa nhận hành vi đã thực hiện đúng như nội dung bản cáo trạng. Tại phần tranh luận bị cáo T không có ý kiến tranh luận với Viện kiểm sát, lời sau cùng bị cáo không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét hành vi phạm tội của bị cáo: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, người có quyền lợi liên quan, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông, sơ đồ hiện trường vụ án, biên bản khám nghiệm tử thi, vật chứng của vụ án được thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, đủ căn cứ và cơ sở kết luận: khoảng hơn 17 giờ, ngày 26-6-2019 Mạ

Văn T trú tại xóm B, xã Q, huyện H không có giấy phép lái xe vi phạm quy định tại khoản 9, khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ đã điều khiển xe mô tô BKS 11F6-1745 đèo vợ là Dương Thị D trên đường đi làm về nhà đến km7+850m đường Hồ Chí Minh thuộc xóm T thị trấn X huyện H khi vượt xe không có báo hiệu bằng đèn hoặc còi theo quy định tại khoản 1 Điều 14 của Luật giao thông đường bộ, do không đảm bảo an toàn và có va chạm với chướng ngại vật bên trái đường dẫn tới hậu quả Dương Thị D ngồi phía sau bị ngã ra đường và bị xe ô tô mang BKS 14C-07169 của Trần Hưng Đ đang chuyển hướng đã kẹp chết tại chỗ. Do vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi của mình được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Căn cứ mà Viện kiểm sát đưa ra là đúng người, đúng tội nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2] Điều 260 Bộ luật hình sự quy định về tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ

"1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

.....

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

a) Không có giấy phép lái xe theo quy định;

....."

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sự an toàn của hoạt động giao thông đường bộ và sự an toàn về tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có trình độ nhất định để nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật giao thông đường bộ nhưng nếu bị cáo có ý thức chấp hành đúng luật giao thông đường bộ thì đã không xảy ra hậu quả làm chết người. Do đó, cần phải xử lý nghiêm minh để giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét đầy đủ về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại bằng việc bị cáo đã tự đứng ra vay mượn tiền để lo mai táng, chôn cất cho bị hại và tại phiên tòa ông Mạ Văn T3 là người giám hộ cho người có quyền lợi liên quan đến vụ án đồng thời là Bố chồng của bị hại Dương Thị D công nhận bị cáo T đã dùng tiền bồi thường cho gia đình bị hại để lo ma chay đám tang cho bị hại. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Bị cáo là lao động chính trong gia đình đang nuôi con nhỏ đang tuổi ăn học. Vì vậy cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên

Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[4] Với tính chất, mức độ gây nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo và quy định của pháp luật hình sự. Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, là lao động chính trong gia đình nuôi các con nhỏ đang Tuổi ăn học, vợ bị cáo đã chết, gia đình bị cáo lại sống riêng xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách cũng đủ điều kiện giáo dục bị cáo thành người tốt và răn đe phòng ngừa chung. Xét đề nghị áp dụng pháp luật và ra mức hình phạt đối với bị cáo của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên cần chấp nhận.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy gia đình bị cáo là hộ nghèo, không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Đối với Trần Hưng Đ là người điều khiển xe ô tô BKS 14C-07169 có đi lán sang phần đường bên trái để tránh xe máy và xe cải tiến đang dừng ở lề đường bên phải đường, khi vụ tai nạn giao thông xảy ra vị trí kẹp bị hại là nằm ở bên trái đường theo hướng Đ đang đi (thành phố C - P). Ty nhiên, trước khi vụ va chạm tai nạn giao thông xảy ra Đ không nghe và quan sát thấy có tín hiệu xin vượt từ chiếc xe mô tô của Mạ Văn T, do đó khi T điều khiển để vượt chiếc xe mô tô lên có va chạm với chiếc thùng xe (loại thùng xe nối với đầu máy kéo nông nghiệp) khiến D bị ngã lán ra đường ngay trước bánh xe đằng sau bên trái của xe ô tô do Đ điều khiển, do không quan sát được việc có người bị ngã ngay trước bánh xe đằng sau bên trái nên Đ đã điều khiển xe ô tô kẹp qua đầu Dương Thị D làm D chết tại chỗ. Trường hợp này thuộc sự kiện bất ngờ, do đó hành vi của Đ không phải chịu trách nhiệm hình sự là có căn cứ.

[6] Về chiếc thùng xe (loại thùng xe nối với đầu máy kéo nông nghiệp) để ở mép trái đường, qua điều tra xác minh là tài sản của Lâm Thị H trú tại xóm T, thị trấn X, huyện H, tỉnh Cao Bằng. Lâm Thị H đã để chiếc thùng này trước thời điểm xảy ra vụ tai nạn giao thông khoảng một tuần. Căn cứ vào Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 26-6-2019 xác định vị trí để thùng xe nằm ngoài mép đường trái (cách mép đường trái 10cm). Hành vi này không vi phạm luật giao thông đường bộ, do đó không phải chịu trách nhiệm hình sự là đúng.

[7] Về chiếc xe ô tô BKS 14C - 07169, ngày 07-10-2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hà Quảng đã trả lại chiếc xe trên cho Trần Hưng Đ là chủ sở hữu của xe là có căn cứ.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận việc bị cáo đã bồi thường cho bị hại bằng việc vay mượn tiền để lo ma chay, chôn cất cho bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi liên quan không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm khoản bồi thường nào nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về xử lý vật chứng:

Trả lại 01 chiếc xe mô tô BKS 11F6-1745 màu sơn xanh, số khung 086305, số máy 000284 (xe cũ đã qua sử dụng, vỏ xe bị gỉ sét, yếm hai bên đều

bị vỡ, nứt, xe không có hộp xích, mặt hộp máy bên phải bị vỡ thủng); 01 mũ bảo hiểm đã bị vỡ, màu xanh, trên mũ có ghi dòng chữ FURIOUS cho Mạ Văn T.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[11] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Quảng, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi liên quan, người giám hộ của người có quyền lợi liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự:

- Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Mạ Văn T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Xử phạt bị cáo Mạ Văn T 30 (Ba mươi) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 (Sáu mươi) tháng kể từ ngày Tuyên án ngày 17-01-2020.

Giao bị cáo Mạ Văn T cho Ủy ban nhân dân xã Q, huyện H, tỉnh Cao Bằng giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 của Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự

Trả lại 01 chiếc xe mô tô BKS 11F6-1745 màu sơn xanh, số khung 086305, số máy 000284 (xe cũ đã qua sử dụng, bộ xe bị gỉ sét, yếm hai bên đều bị vỡ, nứt, xe không có hộp xích, mặt hộp máy bên phải bị vỡ thủng); 01 mũ bảo hiểm đã bị vỡ, màu xanh, trên mũ có ghi dòng chữ FURIOUS cho Mạ Văn T.

Xác nhận: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hà Quảng đã chuyển vật chứng trên sang cơ quan Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Hà Quảng tại biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 02-12-2019.

3. Về án phí:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban

Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Mạ Văn T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

Bị cáo, người có quyền lợi liên quan, người giám hộ của người có quyền lợi liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày Tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh;
- VKSND tỉnh, huyện Hà Quảng;
- Công an huyện Hà Quảng;
- THAHS Công an huyện Hà Quảng;
- Chi cục THADS huyện Hà Quảng;
- Sở Tư pháp tỉnh Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có quyền lợi liên quan;
- Người giám hộ của người có quyền lợi liên quan;
- Ủy ban nhân dân xã Q;
- Lưu: HS; THAHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Thị Hồng Vân